TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST
Ngày 21 tháng 4 năm 2023
V/v tranh chấp: *"Tranh chấp về thừa kế tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bạn**
Bà **Võ Thị Bời**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*** Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 261/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc *"Tranh chấp về thừa kế tài sản"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Thông báo thời gian tiếp tục phiên tòa đề ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Vân H** - Sinh năm: 1957; Địa chỉ: Tổ .... thôn Xuân P, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Hương ủy quyền cho ông **Lê Tiến Đ** - Sinh năm: 2002; Địa chỉ: Tổ ... Phú T, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, tham gia tố tụng *(Theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Trung Tâm chứng nhận ngày 08/7/2022);* Ông Đạt có mặt.

* Bị đơn: Ông **Lê Trọng H** - Sinh năm: 1964; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Hiền ủy quyền cho bà **Trần Ngọc Thùy D** - Sinh năm: 1995; Địa chỉ: .... Ngô Gia T, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, tham gia tố tụng *(Theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Trung Tâm chứng nhận ngày 08/7/2022);* Bà Duyên có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Lê Văn T** - Sinh năm: 1947; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; (Đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang).

2. Ông **Lê Duy N** - Sinh năm: 1952; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; (Đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang).

3. Bà **Lê Thị Ánh N** - Sinh năm: 1955; Địa chỉ: Đắc T, tổ ...thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

4. Bà **Lê Thị Ánh T** - Sinh năm: 1955; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Diên Đ, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Nguyệt và bà Tuyết cùng ủy quyền cho bà **Trần Ngọc Thùy D** - Sinh năm: 1995; Địa chỉ: .... Ngô Gia T, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, tham gia tố tụng *(Theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng Trung Tâm chứng nhận ngày 08/7/2022);* Bà Duyên có mặt.

5. Bà **Nguyễn Thị P** - Sinh năm: 1964; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

6. Ông **Lê Á** – Sinh năm: 1953; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

7. Ông **Nguyễn C** - Sinh năm: 1953; Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Cha mẹ bà Lê Thị Vân Hương là ông Lê C (Sinh năm 1924, chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1924, chết năm 2009) sinh được 06 người con chung:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1947, đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

2. Ông Lê Duy N, sinh năm 1952, đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

3. Lê Thị Ánh N, sinh năm 1955

4. Lê Thị Vân H, sinh năm 1957

5. Lê Thị Ánh T, sinh năm 1960

6. Lê Trọng H, sinh năm 1964

Ngoài ra ông C, bà N không có người con riêng, con nuôi nào khác.

Trong 06 anh chị em của bà Lê Thị Vân H thì có ông Lê Văn T và Lê Duy N mất tích (Đều đã có quyết định của Tòa án về việc tuyên bố ông T và ông N mất tích). Khi đi, ông T và ông N đã đi cùng vợ con. Từ khi bỏ địa phương đi cho đến nay, cả ông T, ông N cùng vợ con của họ đều không liên lạc với gia đình, không cho gia đình biết hiện nay họ đang làm gì, ở đâu.

Khi còn sống, ông C, bà N có tạo lập được một thửa đất tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, thuộc thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng

tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết). Hiện nay, ông H đang quản lý toàn bộ thửa đất này.

Trước khi chết, ông C, bà N không để lại di chúc. Bà H là con ruột của ông C, bà N nên bà H được hưởng di sản thừa kế do ông C, bà N để lại. Nay, bà H xin nhường toàn bộ kỷ phần thừa kế của mình được hưởng từ ông C, bà N cho em trai là ông Lê Trọng H được quản lý, sử dụng, định đoạt và cam kết không khiếu nại hay tranh chấp gì về sau.

Về chi phí thẩm định, định giá tài sản đang tranh chấp: Nguyên đơn bà Lê Thị Vân H đã tạm ứng toàn bộ và không yêu cầu các đồng thừa kế phải thanh toán lại.

Về án phí: Đề nghị Tòa án áp dụng giá đất theo quy định của Nhà nước được Hội đồng định giá đưa ra tại Biên bản định giá tài sản đề ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

** Bà Trần Ngọc Thùy D là đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:*

Tôi thống nhất với lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về hàng thừa kế cũng như về khối di sản của ông Lê C (Sinh năm 1924, chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1924, chết năm 2009) để lại.

Trước khi chết, ông C, bà N không để lại di chúc. Ông H là con ruột của ông C, bà N nên ông H được hưởng di sản thừa kế do ông C, bà N để lại. Ông H xin nhận kỷ phần thừa kế bằng hiện vật.

Hiện nay, các anh ruột của ông Lê Trọng H là ông Lê Văn T và ông Lê Duy N đã có quyết định của Tòa án về việc tuyên bố mất tích. Từ khi bỏ địa phương đi cho đến nay, bản thân ông T, ông N cùng vợ con của họ đều không liên lạc về với ông H, nên ông H không biết hiện nay ông Lê Văn T và ông Lê Duy N cùng vợ con của họ đang làm gì, ở đâu. Đối với kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà ông T và ông N được nhận từ di sản của ông C, bà N để lại, ông H xin được tiếp tục quản lý. Ông H có nghĩa vụ giao lại kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Văn T và ông Lê Duy N, khi ông T, ông N trở về và có yêu cầu.

Về án phí: Đề nghị Tòa án áp dụng giá đất theo quy định của Nhà nước được Hội đồng định giá đưa ra tại Biên bản định giá tài sản đề ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

** Bà Trần Ngọc Thùy D là đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Ánh N, Lê Thị Ánh T trình bày:*

Tôi thống nhất với lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về hàng thừa kế cũng như về khối di sản của ông Lê C (Sinh năm 1924, chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1924, chết năm 2009) để lại.

Trong 06 anh chị em của bà T và bà N, thì có ông Lê Văn T và Lê Duy N đã bỏ nhà đi cùng vợ con. Từ khi bỏ địa phương đi cho đến nay, cả ông T, ông N cùng vợ con của họ đều không liên lạc về với bà N và bà T, không cho gia đình biết hiện nay họ đang làm gì, ở đâu.

Trước khi chết, ông C và bà N không để lại di chúc. Bà N, bà T là con ruột của ông C, bà N nên bà N, bà T được hưởng di sản thừa kế do ông C, bà N để lại. Nay, bà N và bà T xin nhường toàn bộ kỷ phần thừa kế của mình được hưởng từ ông C, bà N

cho em trai là ông Lê Trọng H được quản lý, sử dụng, định đoạt và cam kết không khiếu nại hay tranh chấp gì về sau.

Về án phí: Đề nghị Tòa án áp dụng giá đất theo quy định của Nhà nước được Hội đồng định giá đưa ra tại Biên bản định giá tài sản đề ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

** Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Phượng trình bày:*

Tôi là vợ của ông Nguyễn Trọng H và là con dâu của ông Lê C, bà Nguyễn Thị N. Ông Lê C (Sinh năm 1924, chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1924, chết năm 2009) sinh được 06 người con chung:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1947, đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

2. Ông Lê Duy N, sinh năm 1952, đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

3. Lê Thị Ánh N, sinh năm 1955

4. Lê Thị Vân H, sinh năm 1957

5. Lê Thị Ánh T, sinh năm 1960

6. Lê Trọng H, sinh năm 1964

Ngoài ra, ông C và bà N không có con riêng hay con nuôi nào khác.

Khi còn sống, ông C, bà N có tạo lập được một thửa đất tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, thuộc thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết).

Vào thời điểm Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang công nhận quyền sử dụng đất nêu trên, tôi cũng là một thành viên trong hộ gia đình ông Lê C và bà Nguyễn Thị N. Nay, nguyên đơn khởi kiện chia thừa kế đối với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tôi xin nhường lại phần đất thuộc quyền sử dụng, định đoạt của tôi trong thửa đất nói trên cho chồng tôi là ông Nguyễn Trọng H. Vì lý do công việc, tôi đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi trong tất cả các thủ tục tố tụng và tại phiên tòa.

** Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Á trình bày:*

Tôi là cháu của ông Lê C (Cha của nguyên đơn bà Lê Thị Vân H). Khi còn sống, vợ chồng ông Lê C (Chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Chết năm 2009) có tạo lập được một thửa đất tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, thuộc thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết).

Được sự đồng ý của các người con của ông C và bà N, tôi có cho ông Nguyễn

C (Trú tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang) thuê toàn bộ thửa đất trên để canh tác hoa màu. Tôi chỉ là người đại diện các con của ông C, bà N đứng ra cho thuê đất chứ không có quyền lợi gì đối với việc cho thuê nêu trên, cũng như không có bất kỳ quyền lợi hay tranh chấp gì đối với thửa đất do ông C, bà N để lại.

Nay, các con của ông Lê C, bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế do ông C, bà N để lại, tôi không có ý kiến gì; Đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Vì lý do công việc, tôi đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi trong tất cả các thủ tục tố tụng cũng như tại phiên tòa.

** Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn C trình bày:*

Tôi được ông Lê Á (Sinh năm: 1949, địa chỉ: Thôn Đắc Lộc 1, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang) cho tôi thuê thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, để canh tác hoa màu.

Theo tôi được biết, thửa đất trên là của hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Ông C và bà N đều đã chết). Ông Lê Á là cháu của ông Lê C, được sự đồng ý của các người con của ông Lê C, ông Á đại diện đứng ra cho tôi thuê thửa đất trên để canh tác hoa màu. Ngoài ra, ông Lê Á không có quyền lợi gì đối với việc cho thuê cũng như không liên quan đến thửa đất di sản của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N để lại. Nay, các con của ông Lê C, và bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế đối với thửa đất nêu trên, tôi không có ý kiến cũng như không có tranh chấp gì. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, tôi chấp thuận theo phán quyết của Tòa. Vì lý do bận công việc, tôi đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi trong tất cả các thủ tục tố tụng và tại phiên tòa.

** Tại phiên tòa:*

1. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện.

2. Đại diện theo ủy quyền của bị đơn và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến nêu trên.

3. Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 633, Điều 635, Điều 674, Điều 685 Bộ luật Dân sự năm 2005:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Vân H về việc yêu cầu chia tài sản thừa kế đối với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Lê Trọng H được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt toàn bộ thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết).

Ông H có trách nhiệm liên hệ cơ quan chức năng để làm thủ tục xác lập quyền sở hữu đối với thửa đất.

- Ông Lê Trọng H có nghĩa vụ thanh toán lại kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Văn T và ông Lê Duy N, mỗi người được thanh toán với số tiền: 386.520.000 đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)*.

- Án phí: Ông Lê Trọng H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lê Thị Vân H có đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản thừa kế đối với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về thừa kế tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

[1.2] Về điều luật áp dụng: Bà Nguyễn Thị N chết ngày 11/01/2009, phần di sản của bà N được mở vào ngày 11/01/2009; Đến ngày 19/8/2014, ông Lê C chết nên phần di sản của ông C được mở vào ngày 19/8/2014. Tuy nhiên đến nay, phần di sản của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N đều chưa được chia, do vậy sẽ được chia khi có đơn yêu cầu. Tại thời điểm mở thừa kế của bà Nguyễn Thị N và ông Lê C thì Bộ luật Dân sự năm 2005 đang có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định về thừa kế của Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[1.3] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn T, ông Lê Duy N vắng mặt và đã có quyết định của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang về việc tuyên bố ông Lê Văn T, ông Lê Duy N mất tích; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị P, ông Lê Á, ông Nguyễn C vắng mặt và đều có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự có tên nêu trên.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Xác định nguồn gốc di sản:* Các đương sự thống nhất xác định nguồn gốc thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2, tọa lạc tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (chết), là do ông Lê C và bà Nguyễn Thị N tạo lập lúc sinh thời.

[2.2] Căn cứ Sổ hộ khẩu số 330069585 do ông Lê C đứng tên chủ hộ và theo nội dung tại Công văn số 3095/CNNT đề ngày 23/3/2023 của Chi nhánh Văn phòng

đăng ký đất đai thành phố Nha Trang v/v cung cấp thông tin hồ sơ nhà đất, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2, tọa lạc tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, được Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, cho Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết) gồm 04 người: Ông Lê C - sinh năm 1924, bà Nguyễn Thị N (Chết), ông Lê Trọng H - sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1969.

Theo Sơ đồ thửa đất được Công ty TNHH Tư vấn - Dịch vụ đo đạc bản đồ Đất Phú xác lập ngày 17/3/2023, thửa đất 48, tờ bản đồ số 5 (Theo GCN), tọa lạc tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, Nha Trang, có tổng diện tích 2.898,9m^2. Phần tài sản của mỗi thành viên trong Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết) gồm ông Lê C, bà Nguyễn Thị N, ông Lê Trọng H và bà Nguyễn Thị P, được xác định như sau: 2.898,9m^2 : 04 = 724,725m^2.

[2.3] Phần di sản do ông Lê C (Chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (chết năm 2009) được xác định là ½ thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, tọa lạc tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, có diện tích 1.449,45m^2.

[3] *Xác định người thừa kế theo pháp luật:* Các đương sự thống nhất xác định hàng thừa kế của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N có 06 người, gồm:

1. Ông Lê Văn T - sinh năm 1947 (Đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang);

2. Ông Lê Duy N - sinh năm 1952 (Đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang);

3. Bà Lê Thị Ánh N - sinh năm 1955;

4. Bà Lê Thị Vân H - sinh năm 1957;

5. Bà Lê Thị Ánh T - sinh năm 196;

6. Ông Lê Trọng H - sinh năm 1964.

Ngoài ra ông C, bà N không có người con riêng hay con nuôi nào khác.

[4]. *Phân chia di sản theo pháp luật:*

[4.1] Ông Lê C (Chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Chết năm 2009), không để lại di chúc, nên phần di sản của ông Lê C, bà Nguyễn Thị N được chia theo pháp luật và chi đều cho 06 đồng thừa kế của ông Cao, bà Nẽ, gồm các ông/bà: Lê Văn T, Lê Duy N, Lê Thị Ánh N, Lê Thị Vân H, Lê Thị Ánh T và Lê Trọng H. Như vậy, mỗi đồng thừa kế sẽ được nhận kỷ phần thừa kế bằng hiện vật: 1.449,45m^2 : 06 = 241,575m^2.

[4.2] Theo Chứng thư thẩm định giá số 20/TĐG ngày 27/3/2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Tiến – Chi nhánh Khánh Hòa xác định quyền sử dụng đất tại thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, tọa lạc tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (chết), có giá trị là 1.600.000 đồng/m^2. Do đó,

giá trị mỗi kỷ phần thừa kế là: 241,575m^2 x 1.600.000 đồng/m^2 = 386.520.000 đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)*.

[4.3] Nguyên đơn bà Lê Thị Vân H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ánh N, Lê Thị Ánh T tự nguyện nhường toàn bộ kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà bà H, bà N và bà T được hưởng từ di sản của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N để lại, cho em trai là ông Lê Trọng H được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt. Bị đơn ông Lê Trọng H đồng ý nhận kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà bà Lê Thị Vân H, bà Lê Thị Ánh N và bà Lê Thị Ánh T được hưởng từ ông Lê C, bà Nguyễn Thị N.

Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, không trái với điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Như vậy, ông Lê Trọng H sẽ nhận kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà bà Lê Thị Vân H, bà Lê Thị Ánh N và bà Lê Thị Ánh T nhường lại là phần đất có tổng diện tích: 241,575m^2 x 03 = 724,725m^2, với tổng giá trị là: 724,725m^2 x 1.600.000 đồng/m^2 = 1.159.560.000 đồng.

[4.4] Đối với kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà ông Lê Văn T (Đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang) và ông Lê Duy N (Đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang), được nhận từ di sản của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N để lại, ông Lê Trọng H yêu cầu được tiếp tục quản lý. Ông H sẽ giao lại kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Văn T và ông Lê Duy N, khi ông T, ông N trở về.

Tòa xét: Lời khai của các đương sự xác nhận khi ông Lê Văn T và ông Lê Duy N bỏ địa phương đi thì dẫn theo cả vợ con. Từ khi bỏ đi đến nay, ông T và ông N cùng vợ con không có bất kỳ thông tin, liên lạc nào với anh chị em trong gia đình.

Theo nội dung biên bản xác minh đề ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tại Công an xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang và biên bản xác minh đề ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tại Công an phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đều ghi nhận: Vợ con của ông Lê Văn T và vợ con của ông Lê Duy N không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì địa phương không rõ.

Căn cứ khoản 2 Điều 75, khoản 4 Điều 76 và Điều 79 Bộ luật Dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử nhận thấy giao kỷ phần thừa kế bằng hiện vật mà ông Lê Văn T và ông Lê Duy N được nhận từ di sản của ông Lê C và bà Nguyễn Thị N để lại, cho ông Lê Trọng H tiếp tục quản lý, sử dụng. Và ông Lê Trọng H có nghĩa vụ giao lại kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Văn T và ông Lê Duy N, khi ông T, ông N trở về, là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, ông Lê Trọng H có nghĩa vụ thanh toán lại cho ông Lê Văn T và ông Lê Duy N, mỗi người với số tiền: 241,575m^2 x 1.600.000 đồng/m^2 = 386.520.000 đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng)*.

[6]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị P tự nguyện nhường lại phần đất có diện tích 724,725m^2, thuộc quyền sử dụng, định đoạt của bà

Phượng trong thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (chết), cho ông Lê Trọng H được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt. Bị đơn ông Lê Trọng H đồng ý nhận phần đất có diện tích 724,725m^2, thuộc quyền sử dụng, định đoạt của bà Phượng trong thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, có diện tích 2.898,9m^2 tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, không trái với điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]. Án phí và chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[7.1] Án phí: Ngoài kỷ phần mà ông Nguyễn Trọng H được hưởng theo quy định của pháp luật, ông H còn được nhận kỷ phần thừa kế của bà Lê Thị Vân H, Lê Thị Ánh N, Lê Thị Ánh T, nên ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với 04 kỷ phần, cụ thể: 241,575m^2 x 04 x 1.600.000 đồng/m^2 = 1.546.080.000 đồng. Như vậy, ông Hiền phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 58.382.400 đồng; Làm tròn số: 58.382.000 đồng *(Năm mươi tám triệu ba trăm tám mươi hai ngàn đồng)*.

[7.2] Chi phí tố tụng khác: Chi phí thẩm định, định giá tài sản tranh chấp là 10.200.000 đồng *(Mười triệu hai trăm ngàn đồng)*. Nguyên đơn bà Lê Thị Vân H đã tạm ứng đủ chi phí này và không yêu cầu các đồng thừa kế thanh toán lại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 157, khoản 1 Điều 161, khoản 2 Điều 165, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 75, khoản 4 Điều 76, Điều 79, 633, Điều 635, Điều 674, Điều 685 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Điểm a khoản 7 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là bà Lê Thị Vân H về việc yêu cầu chia tài sản thừa kế của ông Lê C (Chết năm 2014) và bà Nguyễn Thị N (Chết năm 2009) để lại, là thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào

sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (chết), theo quy định của pháp luật.

2. Ông Lê Trọng H được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt thửa đất số 48, tờ bản đồ số 5, tại thôn Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 783527, số vào sổ cấp GCN: CH 03273/22387, do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 07/10/2013, đứng tên Hộ ông Lê C và bà Nguyễn Thị N (Chết); *(Có bản vẽ hiện trạng thửa đất đính kèm)*.

Ông Lê Trọng H có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục xác lập quyền sở hữu đối với thửa đất trên.

3. Ông Lê Trọng H có nghĩa vụ thanh toán kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Văn T (Đã mất tích theo Quyết định số 07/2023/QĐST-VDS ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang), khi ông T trở về, với số tiền: 386.520.000 đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng)*.

4. Ông Lê Trọng H có nghĩa vụ thanh toán kỷ phần thừa kế bằng giá trị cho ông Lê Duy N (Đã mất tích theo Quyết định số 09/2012/QĐST-VDS ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang), khi ông N trở về, với số tiền: 386.520.000 đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng)*.

5. Về án phí: Ông Lê Trọng H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 58.382.000 đồng *(Năm mươi tám triệu ba trăm tám mươi hai ngàn đồng)*.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày Tòa tuyên án. Những người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Yến Anh